

Số: /NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 16 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản
tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến Luật
Quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của
Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh
và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh
vực và sản phẩm chủ yếu;*

*Xét Tờ trình số 60/TTr-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng
sản tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Báo cáo thẩm
tra số 72/BC-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách
Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân
tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Bổ sung vào Quy hoạch điều tra, đánh giá, thăm dò, khai thác và
sử dụng khoáng sản tỉnh Tuyên Quang đến năm 2010, có xét đến năm 2020 ban
hành kèm theo Nghị quyết số 97/2006/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2006 của
Hội đồng nhân dân tỉnh (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 97/2006/NQ-HĐND)**

đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy hoạch điều tra, đánh giá, thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Tuyên Quang đến năm 2010, có xét đến năm 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 97/2006/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND) và Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 16/NQ-HĐND) các nội dung sau:

1. Bổ sung vào điểm 2.2 mục 2 Quy hoạch điều tra, đánh giá, thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Tuyên Quang đến năm 2010, có xét đến năm 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 97/2006/NQ-HĐND đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1, biểu số 01 Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND và khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 16/NQ-HĐND:

a) Bổ sung vào nhóm khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường 01 mỏ đất sét xóm 4, xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang với diện tích 08 ha.

b) Mở rộng diện tích khai thác, mức sâu của (01) khu vực mỏ khoáng sản đã được cấp phép làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá vôi Cây Khế, phường Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang với tổng diện tích khoảng 5,3 ha (*khu vực thăm dò dưới sâu có diện tích 3,13 ha; khu vực mở rộng diện tích 2,17 ha*).

c) Tổng số mỏ trong quy hoạch sau bổ sung là 48 mỏ, tổng diện tích là 438,6 ha.

2. Bổ sung vào tiết a điểm 2.7 mục 2 Quy hoạch điều tra, đánh giá, thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Tuyên Quang đến năm 2010, có xét đến năm 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 97/2006/NQ-HĐND đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1, biểu số 09 Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND và khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 16/NQ-HĐND: 5,3 ha (*khu vực thăm dò dưới sâu có diện tích 3,13 ha; diện tích mở rộng khu mỏ 2,17 ha*) mở rộng diện tích khai thác mỏ đá vôi Cây Khế, phường Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang vào khu vực khoáng sản không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Tổng diện tích trong quy hoạch sau bổ sung: 655,68 ha.

3. Bổ sung vào tiết c điểm 2.7 mục 2 Quy hoạch điều tra, đánh giá, thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Tuyên Quang đến năm 2010, có xét đến năm 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 97/2006/NQ-HĐND đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1, biểu số 09 Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND và khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 16/NQ-HĐND: 01 khu vực mỏ đất sét tại xóm 4, xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang với diện tích 08 ha.

Tổng số mỏ trong quy hoạch sau bổ sung: 05 mỏ, tổng diện tích 149,8 ha.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 16 tháng 7 năm 2021./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công thương;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Tuyên Quang, Công báo Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT (T.Anh).

Phạm Thị Minh Xuân